Sign In

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG
Số: 398/2000/QĐ-TCBĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 5 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH CỦA TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN
Về việc bổ sung bảng cước đàm thoại quốc tế

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN

Căn cứ Nghị định số 12/CP ngày 11/03/1996 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Tổng cục Bưu điện;

Căn cứ Quyết định số 99/1998/QĐ-TTg ngày 26/05/1998 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý giá và cước bưu chính viễn thông;

Căn cứ Thông tư số 03/1999/TT-TCBĐ ngày 11/05/1999 của Tổng cục Bưu điện hướng dẫn thực hiện Nghị định số 109/1997/NĐ-CP ngày 12/11/1997 của Chính phủ về bưu chính và viễn thông và Quyết định số 99/1998/QĐ-TTg ngày 26/05/1998 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý giá và cước bưu chính, viễn thông;

Xét tờ trình số 4998/GCTT-DV ngày 11/9/1999 và số 2043/GCTT ngày 05/5/2000 của Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc bổ sung bảng cước viễn thông quốc tế;

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Kinh tế - Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay bổ sung vào bảng cước đàm thoại quốc tế ban hành kèm theo Quyết định số 385/1999/QĐ-TCBĐ ngày 01/6/1999 các nước và vùng lãnh thổ có danh sách tại bảng Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/4/2000.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kinh tế Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị chức năng và các đơn vị trực thuộc Tổng cục Bưu điện, Tổng Giám đốc Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

PHỤ LỤC
BỔ SUNG CƯỚC CÁC ĐÀM THOẠI QUỐC TẾ ĐỐI VỚI MỘT SỐ NƯỚC VÀ VÙNG LÃNH THỔ

Đơn vị tính: USD

Tên nước liên lạc	Mã nước	Cước điện thoại từ 07h00 - 23h00 (từ thứ Hai - thứ Bảy)					Đàm thoại từ 23h00 - 07h00 các ngày từ Thứ hai đến Thứ bảy, trong cả ngày lễ và Chủ nhật				
		Gọi tự động		Gọi nhân công			Gọi tự động		Gọi nhân công		
		Phút đầu	Mỗi block 6 giây tiếp theo	3 phút đầu		Phút tiếp theo	Phút đầu	Mỗi block 6 giây tiếp theo	3 phút đầu		Phút tiếp theo
				Gọi số	Gọi người				Gọi số	Gọi người	
Baleric Isl.	34+971	3.55	0.28	9.15	11.95	2.80	2.84	0.22	7.32	9.56	2.24